

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đồng Nai theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 7; điểm d khoản 2 Điều 11 và điểm b, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

2. Quyết định này không điều chỉnh đối với trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 7 và điểm d, điểm e khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.

3. Các nội dung không được quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh).

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng thuộc trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức và diện tích chuyên dùng thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng thuộc trụ sở làm việc theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 7 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP, như sau:

a) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng thuộc trụ sở làm việc tại đơn vị mình và đối với đơn vị trực thuộc.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng thuộc trụ sở làm việc đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP, như sau:

a) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp tại đơn vị mình và đối với đơn vị trực thuộc.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng cơ sở hoạt động sự nghiệp đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực giáo dục quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP, như sau:

a) Giám đốc Sở Y tế quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị

sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế và lĩnh vực giáo dục và đào tạo đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp khác (ngoài lĩnh vực y tế, lĩnh vực giáo dục và đào tạo) thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP, như sau:

a) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp khác thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tại đơn vị mình và đối với đơn vị trực thuộc.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp khác thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định này có trách nhiệm ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về quyết định của mình.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 6 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng phục vụ hoạt động đặc thù của các cơ quan, tổ chức và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước sửa đổi khoản 1 Điều 4 Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng phục vụ hoạt động đặc thù của các cơ quan, tổ chức và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
 - Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính;
 - Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Thành ủy;
 - Thường trực HĐND thành phố;
 - Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố;
 - Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
 - Sở Tư pháp;
 - Công báo điện tử thành phố;
 - Báo và Phát thanh Truyền hình Đồng Nai;
 - Lưu: VT, KTNS.
- Thông NV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Văn Hà